

Bản án số: 173/2023/HS-ST
Ngày 23 - 8 -2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lại Thị Ngọc Bích.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lương Thanh Nhân;

Ông Lê Văn Đăng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Vui - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 153/2023/TLST-HS ngày 21 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 153/2023/QĐXXST-HS ngày 10/8/2023 đối với bị cáo:

La Văn L, sinh năm 2003; tại: tỉnh Cà Mau; nơi Đ ký hộ khẩu thường trú: Khóm 1, thị trấn NC, huyện NC, tỉnh Cà Mau; chỗ ở: khu phố TP, phường TB, thành phố DA, tỉnh Bình Dương; trình độ học vấn: 8/12; nghề nghiệp: Không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông: La Văn L1, sinh năm: 1983 và bà Phạm Ngọc G, sinh năm: 1986. Có 01 con: La Chí T, sinh năm: 2020; bị cáo có 02 anh em, lớn là bị cáo, nhỏ sinh năm 2007. Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 17/9/2021, bị can bị Ủy ban nhân dân thị trấn NC, huyện NC, tỉnh Cà Mau áp dụng biện pháp giáo dục tại thị trấn 03 tháng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” thực hiện ngày 29/8/2021, thời hạn áp dụng từ ngày 17/9/2021 đến ngày 17/12/2021.

Ngày 27/3/2023, La Văn L bị bắt trong trường hợp phạm tội quả tang, bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Bến Cát cho đến nay.

- Bị hại: Ông Thạch Hải Đ, sinh năm 2004; địa chỉ: Ấp 8, xã LN, huyện LM, tỉnh Hậu Giang. Có đơn xin vắng mặt

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Thạch L2, sinh năm 1975; địa chỉ: Ấp 8, xã LN, huyện LM, tỉnh Hậu Giang. Có đơn xin vắng mặt

2. Ông Bùi Văn L3, sinh năm 1986; địa chỉ: Thôn 2, xã ĐT, huyện ĐL, tỉnh Bình Thuận. Có đơn xin vắng mặt

3. Ông Hoàng Ngọc A, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn TS, xã QL, thị xã BD, tỉnh Quảng Bình. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

La Văn L là đối tượng nghiện ma túy đá. Khoảng đầu tháng 02/2023, L đến khu vực khu phố TP, phường TB, thành phố DA, tỉnh Bình Dương sinh sống.

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 26/03/2023, L được bạn tên Nhân (không rõ lai lịch) rủ đi công chuyện nhưng không nói rõ đi đâu. L đồng ý và giao xe mô tô biển số: 86Z1-1539 cho Nhân điều khiển chở L đi. Khoảng 20 giờ cùng ngày, khi đi đến đoạn đường NK13 thuộc khu phố 2, phường Thới Hòa, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, L và Nhân thấy chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đen biển số: 95B1-786.80 của anh Thạch Hải Đ dựng ở lề đường, có cắm sẵn chìa khóa. Lúc này, anh Đ cùng bạn là anh Nguyễn Minh P (sinh năm: 1997, HKTT: Khu phố 2, phường Tân Định, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương) đang đứng quay lưng lại phía xe mô tô biển số: 95B1-786.80 khoảng 6m, đi vệ sinh. Thấy vậy, Nhân rủ L lấy trộm xe mô tô biển số: 95B1-786.80 đem bán lấy tiền chia nhau tiêu xài thì L đồng ý. Nhân liền dừng xe lại để L xuống xe lên lút đi lại lấy xe mô tô biển số: 95B1-786.80 điều khiển chạy đi theo hướng đến thành phố Dĩ An. Anh Đ và anh P nghe tiếng máy xe nên quay lại thì thấy L đang điều khiển xe mô tô biển số: 95B1-786.80 chạy được một đoạn khoảng 20m nên tri hô. Lúc này, anh Đặng Hữu B (sinh năm: 2002, HKTT: Khu phố 2, phường Thới Hòa, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương) đang điều khiển xe mô tô chạy đến nghe thấy nên đuổi theo L. Khi đuổi theo đến đoạn đường DE1 thuộc khu phố 4, phường Tân Định, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, anh B cùng người đi đường đuổi kịp và bắt giữ L cùng tang vật giao cho Công an phường Thới Hòa. Riêng Nhân bỏ lại xe mô tô biển số: 86Z1-1539 chạy thoát.

Vật chứng thu giữ:

- 01 xe mô tô biển số: 86Z1-1539;
- 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đen biển số: 95B1-786.80.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát, La Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Theo Kết luận định giá tài sản số 39 ngày 31/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Bến Cát, kết luận: 01 xe mô tô hiệu

Yamaha Sirius màu đen biển số: 95B1-786.80, đã qua sử dụng, trị giá 9.000.000 đồng.

Xe mô tô biển số: 86Z1-1539 do anh Bùi Văn L3 đứng tên Đ ký. Ngày 09/02/2023, anh Bùi Văn L3 bán xe cho anh Hoàng Ngọc A. Sau đó, anh Hoàng Ngọc A cho La Văn L mượn sử dụng.

Xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đen biển số: 95B1-786.80 do ông Thạch L2 đứng tên Đ ký. Sau đó, ông Thạch L2 giao xe cho anh Thạch Hải Đ mượn sử dụng.

Về xử lý vật chứng:

- Ngày 23/6/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát giao trả: Xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đen biển số: 95B1-786.80 cho ông Thạch L2.

- Ngày 20/7/2023, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát xử lý vật chứng, giao trả: Xe mô tô hiệu GUIDA màu nâu biển số: 86Z1-1539 cho anh Hoàng Ngọc A.

Tại bản Cáo trạng số 169/CT-VKSBC ngày 20/7/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo La Văn L về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa,

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo L mức án 08 tháng đến 10 tháng tù.

- Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã mô tả và thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như lời luận tội của đại diện Viện Kiểm sát. Trong phần tranh luận, bị cáo không tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện Kiểm sát mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Ngọc A đã nhận lại xe và không yêu cầu gì thêm.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của vị đại diện Viện Kiểm sát, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Công an thị xã Bến Cát, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện:

Bị cáo khai nhận đã thực hiện toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng mô tả. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, Sơ đồ hiện trường và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do đó, hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 20 giờ ngày 26/03/2023, tại đường NK13 thuộc khu phố 2, phường Thới Hòa, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, La Văn L có hành vi lén lút lấy trộm chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đen biển số: 95B1-786.80, trị giá 9.000.000 đồng của anh Thạch Hải Đ nhằm mục đích đem bán lấy tiền tiêu xài. Sau đó, trên đường chạy đi, L bị quần chúng nhân dân bắt giữ cùng tang vật.

Hành vi lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của bị hại trong việc quản lý, trông coi tài sản, bị cáo đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản là xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đen biển số: 95B1-786.80, trị giá 9.000.000 đồng của bị hại đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bản Cáo trạng số 169/CT-VKSBC ngày 20/7/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Về nhận thức, bị cáo biết việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật và sẽ bị pháp luật trừng trị nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, thể hiện ý thức tham lam, liều lĩnh và xem thường pháp luật. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương, ảnh hưởng đến đời sống kinh tế tinh thần của nhân dân trong khu vực. Do đó, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[3] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được cân nhắc, xem xét khi quyết định hình phạt gồm: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã thu hồi được và giao trả lại cho bị hại. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Bị cáo có 01 tiền sự chưa được xóa nhưng lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên không được hưởng tình tiết phạm tội lần đầu.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[5] Xét thấy, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, điều luật và mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là tương xứng với tính chất và mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- Ngày 23/6/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát giao trả: Xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đen biển số: 95B1-786.80 cho ông Thạch Liệp.

- Ngày 20/7/2023, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát xử lý vật chứng, giao trả: Xe mô tô hiệu GUIDA màu nâu biển số: 86Z1-1539 cho anh Hoàng Ngọc Anh.

Là phù hợp.

[8] Đối với đối tượng tên Nhân (không rõ lai lịch), đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ, khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ các Điều 106, Điều 268, Điều 269, Điều 328 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo La Văn L phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo La Văn L 09 (chín) tháng tù.

Thời hạn phạt tù được tính từ ngày 27/3/2023.

3. Về xử lý vật chứng:

Đã giải quyết xong.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo La Văn L phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- CA thị xã Bến Cát;
- Lưu: HSVA, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lại Thị Ngọc Bích